

Số: 14/QĐ-MNCE

Long Biên, ngày 3 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH BỔ SUNG KINH PHÍ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số 4712/QĐ- UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của UBND quận Long Biên về bổ sung kinh phí miễn giảm học phí cho trẻ mầm non 5 tuổi theo NDD8/2021 và kinh phí học phí hỗ trợ chênh lệch theo NQ02/2024 của quận Long Biên ;

Xét đề nghị của kế toán trường Mầm non Chim én .

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố Công khai dự toán ngân sách bổ sung kinh phí miễn giảm học phí năm 2024 của trường Mầm non Chim én (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng trường Mầm non Chim én và các bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Kế toán;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
CHIM ÉN
Vũ Thị Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4712 /QĐ-UBND

Long Biên, ngày 28 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung kinh phí miễn giảm học phí cho trẻ em Mầm non 05 tuổi theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và kinh phí hỗ trợ học phí chênh lệch thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố đối với các trường Mầm non, THCS và Trung tâm GDNN-GDTX Long Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung kinh phí để thực hiện một số chế độ, chính sách ban hành và thực hiện trong năm 2024 từ nguồn tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2023 và số thường vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố (Đợt 1);

Theo Tờ trình số 48/TTr-TCKH ngày 22/11/2024 của phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung kinh phí miễn giảm học phí cho trẻ em Mầm non 05 tuổi theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và kinh phí hỗ trợ học phí chênh lệch khi thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND

ngày 29/3/2024 so với Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, số tiền: 40.823.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỉ, tám trăm hai mươi ba triệu đồng), cụ thể như sau:

1. Kinh phí miễn giảm học phí cho trẻ em mầm non 05 tuổi theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ: 3.088.000.000 đồng (trong đó: 40% học phí thực hiện cải cách tiền lương: 1.235.200.000 đồng, 60% học phí chi hoạt động: 1.852.800.000 đồng).

2. Kinh phí hỗ trợ học phí chênh lệch khi thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 so với Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố: 37.735.000.000 đồng (60% học phí chi hoạt động: 37.735.000.000 đồng).

(Chi tiết theo biểu tổng hợp đính kèm)

* Nguồn kinh phí: Kinh phí mục tiêu Thành phố cấp theo Quyết định số 5545/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt, các đơn vị có tên tại Điều 1 có trách nhiệm lập dự toán chi ngân sách bổ sung năm 2024; Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo kịp thời, đúng chế độ, đúng đối tượng; Thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Long Biên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TCKH (66b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà

BIỂU TỔNG HỢP BỔ SUNG KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC PHÍ CHÊNH LỆCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/2024/NQ-HĐND NGÀY 29/3/2024 CỦA HĐND THÀNH PHỐ VÀ KINH PHÍ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ CHO TRẺ EM MẦM NON 05 TUỔI THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 81/2021/NĐ-CP NGÀY 27/8/2021 CỦA CHÍNH PHỦ

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Đơn vị	Tổng kinh phí bổ sung năm 2024							Ghi chú
		Tổng cộng			Kinh phí hỗ trợ học phí chênh lệch thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố (60% Học phí chi hoạt động)	Kinh phí miễn giảm học phí cho trẻ em mầm non 05 tuổi theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ			
		Cộng	40% Học phí thực hiện cải cách tiền lương	60% Học phí chi hoạt động		Cộng	40% Học phí thực hiện cải cách tiền lương	60% Học phí chi hoạt động	
A	B	1=2+3	2=6	3=4+7	4	5=6+7	6	7	C
	Tổng cộng	40.823.000	1.235.200	39.587.800	37.735.000	3.088.000	1.235.200	1.852.800	
I	Khối Mầm non	14.059.800	1.235.200	12.824.600	10.971.800	3.088.000	1.235.200	1.852.800	
1	Trường Mầm non Ánh Sao	403.400	36.200	367.200	312.900	90.500	36.200	54.300	
2	Trường Mầm non Ban Mai Xanh	411.000	29.700	381.300	336.800	74.200	29.700	44.500	
3	Trường Mầm non Bắc Biên	329.100	26.000	303.100	264.000	65.100	26.000	39.100	
4	Trường Mầm non Bắc Cầu	205.300	18.100	187.200	160.000	45.300	18.100	27.200	
5	Trường Mầm non Bồ Đề	415.200	31.700	383.500	335.900	79.300	31.700	47.600	
6	Trường Mầm non Chim Én	609.200	51.100	558.100	481.500	127.700	51.100	76.600	
7	Trường Mầm non Cự Khối	412.600	37.200	375.400	319.600	93.000	37.200	55.800	
8	Trường Mầm non Đức Giang	421.300	60.000	361.300	271.300	150.000	60.000	90.000	
9	Trường Mầm non Gia Quất	343.400	31.000	312.400	265.900	77.500	31.000	46.500	
10	Trường Mầm non Gia Thượng	592.500	60.000	532.500	442.500	150.000	60.000	90.000	
11	Trường Mầm non Gia Thụy	362.200	35.500	326.700	273.500	88.700	35.500	53.200	
12	Trường Mầm non Giang Biên	388.600	29.000	359.600	316.100	72.500	29.000	43.500	
13	Trường Mầm non Hoa Anh Đào	603.400	57.500	545.900	459.600	143.800	57.500	86.300	
14	Trường Mầm non Hoa Hướng Dương	409.000	44.400	364.600	298.000	111.000	44.400	66.600	
15	Trường Mầm non Hoa Mai	367.300	34.200	333.100	281.800	85.500	34.200	51.300	
16	Trường Mầm non Hoa Mộc Lan	298.100	17.100	281.000	255.300	42.800	17.100	25.700	
17	Trường Mầm non Hoa Phượng	180.900	16.400	164.500	139.900	41.000	16.400	24.600	
18	Trường Mầm non Hoa Sen	227.400	18.600	208.800	180.900	46.500	18.600	27.900	
19	Trường Mầm non Hoa Sữa	531.300	48.600	482.700	409.800	121.500	48.600	72.900	
20	Trường Mầm non Hoa Thủy Tiên	438.400	35.000	403.400	350.900	87.500	35.000	52.500	
21	Trường Mầm non Hoa Trạng Nguyên	270.000	28.300	241.700	199.300	70.700	28.300	42.400	
22	Trường Mầm non Hồng Tiến	556.800	45.900	510.900	442.100	114.700	45.900	68.800	

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG MẦM NON CHIM ÉN**

Chương: Loại 622, khoản 492

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND quận Long Biên)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	609,200,000
1	Số thu phí, lệ phí	0
1.1	Lệ phí	
1.2	Thu học phí	0
	Lệ phí B	
1.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
2.1	Chi học phí	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	609,200,000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	609,200,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	609,200,000
	Bổ sung kinh phí miễn giảm học phí cho trẻ em Mầm non 05 tuổi theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và kinh phí hỗ trợ học phí chênh lệch thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố đối với các trường Mầm non, THCS và Trung tâm GDNN-GDTX Long Biên;	609,200,000

Gia thụ, ngày ... tháng ... năm 202...

KẾ TOÁN

Lê Thị Thủy Hằng



Vũ Thị Phương